TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM TÂN** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **03/2018/QĐDS-ST**
Ngày: **08-3-2018**
V/v: Tuyên bố một người mất tích

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN

**** Với thành phần giải quyết việc dân sự:***

- Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Phương - Thẩm phán
- Thư ký phiên họp: Ông Phan Vĩnh Nguyên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận.
- Đại diện VKSND huyện Hàm Tân tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 88/2017/TLST-VDS ngày 16 tháng 10 năm 2017 về việc: "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định Mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 02/2018/QĐPH-VDS ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H, giữa:

1. *Người yêu cầu*: Ông **Trần Văn Ph**, sinh năm: 1970
Địa chỉ: Tổ 10, Ấp Láng L, xã Xuân M, huyện Cẩm M, tỉnh Đ.
2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:
Bà **Lê Thị Xuân Thu**, sinh năm: 1968
Địa chỉ: Thôn 4, xã Tân Ph, huyện H, tỉnh B.
Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 4, xã Tân Ph, huyện H, tỉnh B.

3. Những vấn đề yêu cầu Tòa án giải quyết: Ông Trần Văn Ph yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H tuyên bố vợ ông là bà Lê Thị Xuân Th mất tích. Ngoài ra, ông Ph không yêu cầu giải quyết vấn đề nào khác.

4. Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H có quan điểm như sau:

- Thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật kể từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp sơ thẩm: Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm quyền thụ lý, quan hệ pháp luật, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp tống đạt văn bản tố tụng cho người tham gia tố tụng là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự đã thực hiện đúng theo quy định.

- Nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện H chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Văn Ph, tuyên bố bà Lê Thị Xuân Th mất tích.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Lê Thị Xuân Th có nơi cư trú cuối cùng tại thôn 4, xã Tân Ph, huyện H, tỉnh B. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, yêu cầu của ông Ph thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H.

[2] Về nội dung:

Ông Trần Văn Ph và bà Lê Thị Xuân Th đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân M, huyện Cẩm M, tỉnh Đ vào năm 1990. Năm 2006, bà Th chuyển đến thôn 4, xã Tân Ph, huyện H, tỉnh B làm ăn, sinh sống.

Do mâu thuẫn, nên từ năm 2012, bà Th đã bỏ nhà đi khỏi địa phương (Thôn 4, xã Tân Ph, huyện H, tỉnh B) đến nay không trở về. Ông Ph đã tìm kiếm nhiều nơi và áp dụng nhiều biện pháp để tìm kiếm nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của bà Th nên ông Ph yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Th mất tích.

Sau khi thụ lý, Tòa án nhân dân huyện H đã tiến hành xác minh tại Công an xã Tân Ph thể hiện: *"Bà Lê Thị Xuân Th, sinh năm 1968, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 4, xã Tân Ph, huyện H, tỉnh B. Từ năm 2012, bà Lê Thị Xuân Th đã bỏ đi khỏi địa phương, không có thông tin gì về bà Thu, từ khi bỏ đi đến nay không trở về địa phương"*. Tòa án nhân dân huyện H tiến hành các thủ tục thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo quy định tại Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự đối với bà Lê Thị Xuân Th nhưng đến thời điểm này vẫn không có tin tức gì về bà Th.

Từ những cơ sở trên, Tòa án nhân dân huyện H chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và yêu cầu của ông Trần Văn Ph, tuyên bố bà Lê Thị Xuân Th mất tích.

Các vấn đề liên quan khác, ông Trần Văn Ph không yêu cầu nên không xem xét.

Về lệ phí: Ông Trần Văn Ph phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 3 Điều 27; Điều 371; Điều 372; Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 68 của Bộ luật Dân sự 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn Ph. Tuyên bố: Bà Lê Thị Xuân Th (vợ của ông Trần Văn Ph), sinh năm: 1968, nơi cư trú cuối cùng: Thôn 4, xã Tân Ph, huyện H, tỉnh B mất tích.

2. Lệ phí: Ông Trần Văn Ph phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai số 0016473 ngày 16/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Ông Ph đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị; Người yêu cầu có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày công bố Quyết định; Bà Lê Thị Xuân Th có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Phương